

Bản án số: 111/2018/HC-PT

Ngày: 05/7/2018

V/v: Khiếu kiện quyết định xử phạt
vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài
nguyên nước và khoáng sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Lê Phước Thanh

Ông Đặng Kim Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông Nguyễn Xuân Thanh, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Hôm nay, ngày 05 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 161/2018/TLPT-HC ngày 17 tháng 5 năm 2018 về “Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý tài nguyên nước và khoáng sản”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2018/HC-ST ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh KonTum bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2018/QĐ-PT ngày 12 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Doanh nghiệp tư nhân TT; Địa chỉ: Số 306 đường TS, thành phố K, tỉnh KonTum.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị H - Chủ Doanh nghiệp tư nhân TT.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đinh Thị H: Ông Nguyễn Kiên Q;
Địa chỉ: Số 306 đường TS, thành phố K, tỉnh KonTum; Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Đinh Văn H4 - Luật sư của Văn phòng Luật sư V, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kon Tum; Có mặt.

2. Người bị kiện: Chánh Thanh tra Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Công H1; Địa chỉ: Số 411 đường U, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức H2 - Chức vụ: Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Thanh H3 – Chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum (Theo Giấy ủy quyền số 986/GUQ-STNMT ngày 22/6/2018); Có mặt.

3.2. Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Thanh N - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3.3. Ủy ban nhân dân xã Đ1, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Y Na L - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ1; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3.4. Ông Nguyễn Kiên Q; Địa chỉ: Số 306 đường TS, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện - Doanh nghiệp tư nhân TT do người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Kiên Q đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án trình bày:

Ngày 20-3-2015, ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp giấy phép khai thác khoáng sản số 135/GP-UBND cho Doanh nghiệp tư nhân (DNTN) TT được phép khai thác khoáng sản, cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại làng Kon Jơ Dri, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Đêm ngày 02-11-2016, do lũ cục bộ đổ về đột ngột, nên DNTN TT không kịp bảo vệ tài sản gồm toàn bộ cát bơm lên bãi được 2.300m³ và 3 máy bơm cùng 2 giàn bơm đang còn nằm dưới sông. Toàn bộ tài sản bị nước lũ cuốn trôi và nhấn chìm ngay tại khu vực Doanh nghiệp được phép khai thác.

Ngày 03-11-2016, DNTN TT có báo cáo cho ủy ban nhân dân xã Đăkrova và được Công an xã trực tiếp ra hiện trường lập biên bản “Về việc lũ cuốn trôi tài sản”, doanh nghiệp chờ mùa nước cạn sẽ trực vớt các tài sản trên.

Ngày 15-5-2017, Doanh nghiệp tiến hành làm đường ra trực vớt tài sản bị chìm thì Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum lập Biên bản làm việc do DNTN TT có hành vi dùng phương tiện cơ giới đắp bờ ngăn dòng chảy dòng SÔNG Đ2, đây là hành vi chính, đúng mục đích mà đơn vị vi phạm đã được lập biên bản.

Ngày 16-5-2017, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường lập Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản số 14/BB-VPHC.

Ngày 17-5-2017, DNTN TT ban hành Báo cáo giải trình số 04/CV- DN nêu lý do vi phạm như sau: Tháng 11-2016, doanh nghiệp bị lũ nhấn chìm 03 máy bơm ở dưới lòng SÔNG Đ2 (có biên bản thiên tai kèm theo). Ngày 13-5-2017 do nước rút, lòng sông cạn kiệt nên Doanh nghiệp làm 2 đường ra sông để trực vớt máy chìm dưới nước. Đường 1 không tìm thấy máy nên phải đắp đường số 2 để trực vớt máy về sửa chữa phục vụ sản xuất. Khi đang san lấp thì đoàn kiểm tra xuống lập biên bản và Doanh nghiệp tiếp tục khắc phục đến 18 giờ cùng ngày thì xong trả lại mặt bằng lòng sông như cũ, nhưng không được Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường chấp nhận.

Ngày 25-5-2017, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 11/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản, xử phạt DNTN TT với số tiền 80.000.000 đồng. Hình phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép khai thác khoáng sản số 135/GP-UBND do UBND tỉnh Kon Tum cấp ngày 20/3/2015, trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ra quyết định.

Ngày 17-8-2017, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum tiếp tục lập Biên bản làm việc xác định hành vi vi phạm, hành chính về lĩnh vực tài nguyên nước đối với DNTN TT.

Ngày 29-8-2017, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường lập Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên nước số 28/BB-VPHC.

Ngày 05-9-2017, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên nước số 43/QĐ-XPVPHC, số tiền phạt 35.000.000 đồng.

Do không đồng ý với các quyết định xử phạt nên trên nên ngày 23/8/2017 DNTN TT khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các Quyết định số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản và Quyết định số 43/QĐ-XPVPHC ngày 05-9-2017 xử phạt vi phạm hành chính

về lĩnh vực tài nguyên nước cùng do Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành và yêu cầu Tòa án tuyên buộc Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum bồi thường tổng thiệt hại do DNTN TT ngừng hoạt động trong thời gian 06 tháng với số tiền 2.512.050.000 (Hai tỷ năm trăm mười hai triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện - ông Đinh Văn H4 trình bày:

Về Quyết định số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản: Tại thời điểm Thanh tra Sở Tài nguyên và môi trường kiểm tra thì DNTN TT không khai thác khoáng sản, Biên bản làm việc ngày 15-5-2017 cũng không thể hiện nội dung này, Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường không chứng minh được DNTN TT đang có hành vi khai thác khoáng sản, mà chỉ chứng minh được hành vi đắp bờ ngăn dòng chảy. Nội dung quyết định xử phạt hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 cũng thể hiện: DNTN TT tự ý dùng phương tiện cơ giới đắp bờ ngăn dòng chảy dòng SÔNG Đ2 làm chuyển hướng dòng chảy theo hướng chủ yếu sang bờ phải dòng sông để tạo điều kiện khai thác cát bằng cơ giới, như vậy mới tạo điều kiện chứ chưa khai thác, do đó thời điểm kiểm tra và thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính, DNTN TT không có hành vi khai thác khoáng sản, Luật xử lý vi phạm hành chính chỉ quy định xử phạt về hành vi chứ không xử phạt mục đích của hành vi.

Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum không xử phạt hành vi tự ý đắp bờ ngăn dòng chảy dòng sông mà xử phạt DNTN TT về hành vi khai thác khoáng sản - hành vi không có trong biên bản làm việc ngày 15-5-2017; biên bản vi phạm hành chính không được lập tại hiện trường vi phạm, lập biên bản không đúng với hành vi kiểm tra là vi phạm quy định điểm d, đ khoản 1 Điều 3 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định về nguyên tắc xử phạt.

Về Quyết định số 43/QĐ-XPVPHC ngày 05-9-2017 xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên nước.

DNTN TT thừa nhận hành vi vi phạm nhưng khi phát hiện hành vi vi phạm vào ngày 15-5-2017, Đoàn kiểm tra liên ngành không lập Biên bản vi phạm hành chính mà đến ngày 29-8-2017 mới lập biên bản vi phạm hành chính, ngày 05-9-2017 mới ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, là vi phạm Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 về việc lập biên bản vi phạm hành chính; hành vi vi phạm bị lập biên bản vào ngày 15-5-2017 nhưng đến ngày 05-9-2017 Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum mới ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là vi phạm thời hạn

ra quyết định xử phạt quy định tại Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Người bị kiện - Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum - ông Trần Công H trình bày:

Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 15-5-2017, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố K, ủy ban nhân dân xã Đ tiến hành kiểm tra tại điểm mỏ cát số 8, kiểm tra hiện trạng khai thác cát của DNTN TT như sau:

DNTN TT tự ý dùng phương tiện cơ giới đắp bờ ngăn dòng chảy dòng SÔNG Đ2 (đoạn chảy qua địa bàn xã Đ và xã Đ1) làm chuyển hướng dòng chảy theo hướng chủ yếu sang bờ phải dòng sông. Khu vực đắp bờ nằm trong khu vực được UBND tỉnh Kon Tum cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho DNTN TT, chiều dài 02 con đường do DNTN TT đắp bờ có kích thước: 5m x56m; 5mx44m; chiều sâu so với đáy sông so với mặt đường trung bình 1m.

Tại thời điểm kiểm tra DNTN TT đang sử dụng máy đào nhãn hiệu KAT, dung tích 0,7m³ xúc cát tại khu vực sông tại vị trí giữa hai con đường đổ vào xe tải biển kiểm soát 77C-4825 để vận chuyển; tại thời điểm kiểm tra có ghi hình ảnh, quay phim tại chỗ phát hiện vụ việc tại hiện trường.

Ngày 17-5-2017, DNTN TT ban hành Báo cáo giải trình số 04/CV- DN nêu lý do vi phạm là trục vớt máy bơm cát bị lũ cuốn trôi nhưng chúng tôi không chấp nhận vì thực tế DNTN TT có hành vi khai thác khoáng sản. Ngày 25-5-2017, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Văn bản số 76/CV-TTr, không chấp nhận giải trình của DNTN TT, đồng thời ban hành Quyết định số 11/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản, xử phạt DNTN TT với số tiền 80.000.000 đồng; hành vi sai phạm là khai thác cát nhưng không đúng công nghệ khai thác, phương pháp khai thác đã xác định trong thiết kế cơ sở được phê duyệt trong Giấy phép khai thác số 135/GP-UBND do ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum cấp ngày 20-3-2015, phương pháp khai thác là bơm hút; và hình phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép khai thác khoáng sản số 135/GP-UBND do UBND tỉnh Kon Tum cấp ngày 20/3/2015, trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ra quyết định

Tại Biên bản họp liên ngành ngày 09-8-2017 giữa đại diện các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra tỉnh và Sở Tư pháp, xác định trong quá trình lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với hai doanh nghiệp trong đó có DNTN TT, chưa xử lý về hành vi khai thác cát gây cản trở dòng chảy SÔNG Đ2 theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24-10-2013 của Chính phủ. Đề xuất UBND tỉnh Kon Tum chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ xử phạt 02 doanh nghiệp

trên đối với hành vi khai thác cát gây cản trở dòng chảy SÔNG Đ2 theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03-4-2017 của Chính phủ.

Vì vậy, ngày 17-8-2017, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum lập Biên bản làm việc xác định hành vi vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên nước đối với DNTN TT; ngày 29-8-2017, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường lập Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên nước số 28/BB-VPHC.

Ngày 05-9-2017, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên nước số 43/QĐ-XPVPHC, số tiền phạt 35.000.000 đồng.

Việc Chánh thanh tra ban hành hai quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với DNTN TT là hoàn toàn đúng quy định pháp luật về thẩm quyền xử phạt quy định tại Điều 46 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Thời hạn, thời hiệu, thể thức văn bản của 02 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đúng theo quy định tại Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013.

Từ các nhận định trên, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về yêu cầu hủy hai quyết định xử phạt vi phạm hành chính và không chấp nhận yêu cầu bồi thường số tiền 2.512.050.000 (Hai tỷ năm trăm mười hai triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum do người đại diện theo ủy quyền là ông Võ Thanh Hải thống nhất toàn bộ lời trình bày của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum, việc xử phạt vi phạm hành chính đối với DNTN TT là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của DNTN TT.

- Ủy ban nhân dân xã Đ1 trình bày: phạm vi khai thác khoáng sản của DNTN TT trong vụ việc này không thuộc địa bàn xã Đ1 quản lý nên việc Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp, ủy ban nhân dân xã Đ1 không có ý kiến gì.

- Ủy ban nhân dân xã Đ trình bày: Ngày 15-5-2017, đơn vị có cử đại diện cùng với Đoàn liên ngành kiểm tra việc khai thác cát của các doanh nghiệp trên địa bàn của xã thì phát hiện hành vi của DNTN TT đắp bờ 02 con đường, DNTN TT cho rằng làm đường để trục vớt máy móc nhưng không báo chính quyền địa phương. Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính đối với DNTN TT, đơn vị không có ý kiến gì.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2018/HC-ST ngày 13 tháng 3 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều: khoản 3 Điều 32, các Điều 193, 194, 195, 204, 206 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015; Điều 58, 61, 66, 67, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012; Điều 3, 17, điểm b khoản 2 Điều 44, Điều 46, 47 Nghị định 142/2013/NĐ-CP ngày 24-10-2013; khoản 3 Điều 24 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03-4-2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013; khoản 3 Điều 6b, Điều 6c Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 26, 27, khoản 2, 6, 7 Điều 32 và Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quân lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của Doanh nghiệp tư nhân TT yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản.

Tuyên hủy một phần Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum về phần hình phạt chính phạt tiền.

Buộc Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum phải ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mới theo đúng quy định của pháp luật và hoàn trả phần tiền phạt chênh lệch sau khi có quyết định xử phạt vi phạm hành chính mới cho Doanh nghiệp tư nhân TT.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Doanh nghiệp tư nhân TT về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên nước số 43/QĐ-XPVPHC ngày 05-9-2017 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum;

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại Doanh nghiệp tư nhân TT rút yêu cầu tại phiên tòa; không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại số tiền 302.336.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí hành chính sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 28/3/2018 Doanh nghiệp tư nhân TT có đơn kháng cáo, với nội

dung: kháng cáo bản án sơ thẩm đề nghị tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tài nguyên nước số 43/QĐ-XPVPHC ngày 5/9/2017 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum.

Tại phiên tòa phúc thẩm người khởi kiện DNTN TT và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, và trình bày: DNTN TT thừa nhận có hành vi mức cát từ dưới sông đổ vào xe tải, đắp hai con đường ngăn dòng chảy của sông như biên bản làm việc và biên bản vi phạm hành chính. Tuy nhiên, DNTN TT có hồ sơ đề nghị bổ sung phương pháp khai thác khoáng sản là cát, sỏi gửi cơ quan chức năng nhưng chưa được trả lời; việc đắp hai con đường là để tìm trục vớt 3 máy bơm hút bị lũ nhấn chìm dưới sông. Về việc lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt còn có nhiều vi phạm không đúng pháp luật, do vậy đề nghị hủy các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tài nguyên nước số 43/QĐ-XPVPHC ngày 05/9/2017 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum.

Người bị kiện Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên - Môi trường trình bày việc kiểm tra theo sự chỉ đạo của Phó thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình và của tỉnh Kon Tum về việc khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh; Đoàn kiểm tra thành lập và kiểm tra phát hiện vi phạm của DNTN TT đã lập Biên bản sự việc vào ngày 15/5/2017 về việc DNTN TT đã dùng máy xúc đào mức cát đổ vào xe tải là không đúng quy định trong Giấy phép số 135 chỉ cho phép khai thác bằng phương pháp bơm hút, việc đắp hai con đường để xe tải chạy chuyên chở cát dài gần 100m rộng 5m đã ngăn dòng chảy của sông vi phạm các quy định tại Nghị định số 142/CP và Nghị định số 33/CP của Chính Phủ; đối với Biên bản vi phạm hành chính ngày 29/8/2017 về hành vi vi phạm của DNTN TT đắp đường ngăn dòng chảy lập sau hơn 3 tháng là do sau khi kiểm tra về báo cáo với các cơ quan của tỉnh, các Sở có liên quan và UBND tỉnh đã chỉ đạo nên mới lập biên bản chậm thời hạn so với khi phát hiện hành vi vi phạm người bị kiện Chánh Thanh tra Sở TN và MT khẳng định Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tài nguyên nước số 43/QĐ-XPVPHC ngày 05/9/2017 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum là hoàn toàn đúng pháp luật; tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm thì Tôi đã báo cáo sự việc và không kháng cáo bản án sơ thẩm; đề nghị Tòa án phúc thẩm bác đơn kháng cáo của DNTN TT giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sở Tài nguyên và Môi trường đại diện theo ủy quyền ông Võ Thanh Hải thống nhất với ý kiến trình bày của người bị kiện đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa có ý kiến: Về việc chấp hành pháp luật: Tòa án cấp phúc thẩm đã chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của luật tố tụng hành chính. Về nội dung các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tài nguyên nước số 43/QĐ-XPVPHC ngày 05/9/2017 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum là đúng pháp luật, bản án sơ thẩm đã hủy một phần Quyết định số 11 là không đúng, tuy nhiên người bị kiện và người có quyền lợi liên quan không kháng cáo do vậy đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện.

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả trưng tụng tại phiên tòa, căn cứ vào các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân xã Đ và Ủy ban nhân dân xã Đ1 có đơn xin xét xử vắng mặt, Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

[2] Ngày 15/5/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum đã lập Biên bản làm việc với DNTN TT, với nội dung: DNTN TT đã tự ý dùng phương tiện cơ giới đắp bờ ngăn dòng chảy SÔNG Đ2 (đoạn chảy qua địa bàn xã Đ và xã Đ1) làm chuyển hướng dòng chảy theo hướng chủ yếu sang bờ phải dòng sông, khu vực đắp bờ nằm trong khu vực được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản cho DNTMN TT số 135/GP-UBND ngày 20/3/2015, hai con đường có kích thước 5mx56m và 5mx44m, chiều sâu so với từ đáy sông so với mặt đường là 1m; tại thời điểm kiểm tra DNTN TT đang sử dụng máy đào (nhãn hiệu KAT dung tích 0,7m xúc cát đáy sông đổ vào xe tải vận chuyển biển số 77C-4825. Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 14/NN-VPHC ngày 16/5/2017 với hành vi vi phạm DNTN TT dùng máy đào để xúc cát đổ vào xe vận chuyển và Biên bản vi phạm hành chính số 28/BB-VPHC ngày 29/8/2017 về hành vi đắp bờ ngăn dòng chảy SÔNG Đ2; Chánh Thanh tra Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tài nguyên nước số 43/QĐ-XPVPHC ngày 05/9/2017.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của DNTN TT, thấy: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và trình bày thừa nhận của đại diện theo ủy quyền của DNTN TT tại phiên tòa về hành vi vi phạm đã được lập trong các Biên bản vi phạm hành chính, có cơ sở xác định DNTN TT đã thực hiện hai hành vi vi phạm hành chính: - Sử dụng phương tiện là máy đào để khai thác cát là không đúng trong Giấy phép quy định (Giấy phép số 135/GP-UBND do UBND tỉnh Kon Tum đã cấp cho Doanh nghiệp chỉ được khai thác cát bằng phương pháp bơm hút) do vậy, hành vi của doanh nghiệp đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 30 Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ; - DNTN TT đã tự ý đắp bờ ngăn dòng chảy của SÔNG Đ2 làm chuyển hướng dòng chảy hành vi này vi phạm khoản 3 Điều 17 Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 và khoản 3 Điều 24 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 3/4/2017 của Chính Phủ. Việc lập Biên bản vi phạm hành chính số 28/BB-VPHC ngày 29/8/2017 có thời hạn lập biên bản bị kéo dài kể từ ngày phát hiện (ngày 15/5/2017) tuy nhiên, thời hiệu xử phạt vẫn còn nên việc lập Biên bản để làm căn cứ xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở. Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ vào hai Biên bản vi phạm hành chính đã được lập (có đại diện chủ DNTN TT ký xác nhận) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tài nguyên nước số 43/QĐ-XPVPHC ngày 05/9/2017 là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật theo quy định của Nghị định số 142/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 33/2017 ngày 3/4/2017 của Chính phủ có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 20/5/2017 (thay thế Nghị định 142/2013/CP của Chính phủ) và theo các Điều 52, Điều 58, Điều 61, Điều 66, Điều 67, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012. Do vậy, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của DNTN TT về việc yêu cầu hủy hai quyết định hành chính nói trên.

[4] Bản án sơ thẩm đã chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của DNTN TT hủy một phần Quyết định số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25/5/2017 của Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường là không đúng; tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm người bị kiện Chánh Thanh tra và đại diện Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum không kháng cáo bản án sơ thẩm và đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm do vậy, Hội đồng xét xử giữ nguyên Quyết định của bản án sơ thẩm.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận DNTN TT phải chịu án phí hành chính phúc thẩm số tiền: 300.000, (Ba trăm ngàn) đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí hành chính đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Điều 52, Điều 58, Điều 61, Điều 66, Điều 67, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012;

Khoản 3, khoản 4 Điều 17, điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 30 Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24-10-2013; khoản 3 Điều 24 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03-4-2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013; khoản 3 Điều 6b, Điều 6c Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH16 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quân lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bác kháng cáo của Doanh nghiệp tư nhân TT và giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2018/HC-ST ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

Xử:

1. Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của Doanh nghiệp tư nhân TT yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản.

Tuyên hủy một phần Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 25-5-2017 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum về phần hình phạt chính phạt tiền.

Buộc Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum phải ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mới theo đúng quy định của pháp luật và hoàn trả phần tiền phạt chênh lệch sau khi có quyết định xử phạt vi phạm hành chính mới cho Doanh nghiệp tư nhân TT.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Doanh nghiệp tư nhân TT về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên nước số 43/QĐ-XPVPHC ngày 05-9-2017 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum;

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại Doanh nghiệp tư nhân TT rút yêu cầu tại phiên tòa; không chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi bồi

thường thiệt hại số tiền 302.336.000, đồng.

2. Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hành chính phúc thẩm:

Án phí hành chính phúc thẩm Doanh nghiệp tư nhân TT phải chịu số tiền là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng; được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Biên lai thu số 0002066 ngày 5/4/2018 của Cục Thi hành án tỉnh Kon Tum. Doanh nghiệp tư nhân TT đã nộp xong tiền án phí phúc thẩm.

4. Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cục THADS tỉnh Kon Tum;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P.HCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn